

PHIẾU THU BÀI

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch điện ảnh truyền hình K44 (VLVH).

Hình thức thi:.....

Ngày thi (kiểm tra):

S TT	Họ và tên	Số đề	Số tờ	Chữ ký SV	Ghi chú
1	Lương Ngọc Anh				
2	Nguyễn Việt Anh				
3	Dương Linh Chi				
4	Phạm Thế Cường				
5	Phạm Trường Đạt				
6	Lê Thị Hoàng Giang				
7	Phạm Đình Hiếu				
8	Nguyễn Thị Hồng				
9	Lò Phi Hùng				
10	Hoàng Thị Minh Huyền				
11	Trịnh Thị Khánh Linh				
12	Nguyễn Thị Mai				
13	Vũ Thị Phương				
14	Nguyễn Thị Thu				
15	Chu Thị Thủy Tiên				
16	Nguyễn Yến Trang				
17	Nguyễn Thanh Tùng				
18	Phạm Đình Tình				

Giảng viên coi thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên coi thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VIẾT

Học kỳ ... , năm học : 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch điện ảnh truyền hình K44
(VLVH).

STT	Họ và tên	Số phách	Điểm		Ghi chú
			(Bằng số)	(Bằng chữ)	
1	Lương Ngọc Anh				
2	Nguyễn Việt Anh				
3	Dương Linh Chi				
4	Phạm Thế Cường				
5	Phạm Trường Đạt				
6	Lê Thị Hoàng Giang				
7	Phạm Đình Hiểu				
8	Nguyễn Thị Hồng				
9	Lò Phi Hùng				
10	Hoàng Thị Minh Huyền				
11	Trịnh Thị Khánh Linh				
12	Nguyễn Thị Mai				
13	Vũ Thị Phương				
14	Nguyễn Thị Thu				
15	Chu Thị Thủy Tiên				
16	Nguyễn Yến Trang				
17	Nguyễn Thanh Tùng				
18	Phạm Đình Tình				

Tổng số bài thi:.....

Ngày khớp điểm:...../...../20.....

Cán bộ khớp điểm
(Ký, ghi rõ họ tên)

Khoa/Trung tâm
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU CHẤM ĐIỂM THI VẤN ĐÁP, THỰC HÀNH

Học kỳ ... , năm học: 20 ... – 20 ...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch điện ảnh truyền hình K44
(VLVH).

Ngày thi (kiểm tra):.....

STT	Họ và tên	Số phiếu thi	Điểm tổng nhất của 2 GV		Chữ ký SV	Ghi chú
			(Bảng số)	(Bảng chữ)		
1	Lương Ngọc Anh					
2	Nguyễn Việt Anh					
3	Dương Linh Chi					
4	Phạm Thế Cường					
5	Phạm Trường Đạt					
6	Lê Thị Hoàng Giang					
7	Phạm Đình Hiếu					
8	Nguyễn Thị Hồng					
9	Lò Phi Hùng					
10	Hoàng Thị Minh Huyền					
11	Trịnh Thị Khánh Linh					
12	Nguyễn Thị Mai					
13	Vũ Thị Phương					
14	Nguyễn Thị Thu					
15	Chu Thị Thủy Tiên					
16	Nguyễn Yến Trang					
17	Nguyễn Thanh Tùng					
18	Phạm Đình Tình					

Giảng viên chấm thi 1
(Ký, ghi rõ họ tên)

Giảng viên chấm thi 2
(Ký, ghi rõ họ tên)

PHIẾU TỔNG KẾT ĐIỂM HỌC PHẦN

Hình thức đào tạo:

Học kỳ:, năm học: 20... - 20...

Môn học:

Số TC:.....

Lớp: Diễn viên kịch điện ảnh truyền hình K44
(VLVH).

Hình thức thi:.....

TT	Họ và tên sinh viên	Điểm chuyên cần (Hệ số 1)	Điểm TB kiểm tra (Hệ số 3)	Điểm thi học phần (Hệ số 6)	Điểm tổng kết học phần	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Lương Ngọc Anh					
2	Nguyễn Việt Anh					
3	Dương Linh Chi					
4	Phạm Thế Cường					
5	Phạm Trường Đạt					
6	Lê Thị Hoàng Giang					
7	Phạm Đình Hiếu					
8	Nguyễn Thị Hồng					
9	Lò Phi Hùng					
10	Hoàng Thị Minh Huyền					
11	Trịnh Thị Khánh Linh					
12	Nguyễn Thị Mai					
13	Vũ Thị Phương					
14	Nguyễn Thị Thu					
15	Chu Thị Thủy Tiên					
16	Nguyễn Yến Trang					
17	Nguyễn Thanh Tùng					
18	Phạm Đình Tình					

Nhận phiếu

Ngày.....tháng.....năm 20....

CÁN BỘ PHÒNG ĐT, QLKH và HTQT
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

KHOA/TRUNG TÂM
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày.....tháng.....năm 20....

GIẢNG VIÊN BỘ MÔN
(Ký, ghi rõ họ tên)

